

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI Độc lập- Tự do-Hạnh phúc  
TỈNH BÌNH PHƯỚC

Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ Đồng Xoài, ngày 19 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**“Về việc: Yêu cầu xác định mẹ cho con”**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

*Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Lê Thu Huệ.

*Thư ký phiên họp:* Bà Đỗ Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên họp:* Bà Trần Thị Thủy Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 19/2024/TLST-VDS, ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu xác định mẹ cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 03/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà **Vũ Thị Thùy T**, sinh năm: 1977, địa chỉ nơi cư trú: **Ấp C, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước**, (có mặt).

*Người đại diện theo ủy quyền của bà T:* Ông **Nguyễn Thế A**, sinh năm 1986, địa chỉ: **D, QL14, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước**, (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm: 1975, (có mặt)
- Cháu **Nguyễn Tuấn A1**, sinh ngày 15/10/2005, (có đơn vắng mặt)
- Cháu **Nguyễn Thị Thu H**, sinh ngày 27/02/2009, (có đơn vắng mặt)
- Cháu **Nguyễn Thanh P1**, sinh ngày 01/6/2011, (có đơn vắng mặt)

Cùng địa chỉ nơi cư trú: **Ấp 3, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước**

5. Bà **Vũ Thị Bạch H1**, sinh năm: 1975, địa chỉ nơi cư trú: **Ấp B, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước**, (có đơn vắng mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của cháu **Nguyễn Thị Thu H** và **Nguyễn Thanh P1**:* Ông **Nguyễn Văn P**, sinh năm: 1975.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ**

\* Tại đơn yêu cầu ngày 12/7/2024, bản tự khai, tại phiên họp bà **Vũ Thị Thùy T** và người đại diện theo ủy quyền ông **Nguyễn Thế A** đồng trình bày:

Bà **T** và ông **Vũ Văn P2** là vợ chồng hợp pháp, có đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân (UBND) xã **T**, thị xã **Đ** (nay là thành phố **Đ**), tỉnh Bình Phước vào ngày 28/12/2004. Quá trình chung sống vợ chồng có 03 người con chung là cháu **Nguyễn Tuấn A1**, sinh năm 2005; **Nguyễn Thị Thu H**, sinh ngày 27/02/2009 và **Nguyễn Thanh P1**, sinh ngày 01/6/2011.

Trước đây, khi làm hồ sơ đi học Trung cấp sư phạm hệ 9+1 và tuyển dụng viên chức để làm việc tại **Trường mầm non H2 - thị xã Đ (nay là thành phố Đ)**, bà **T** đã sử dụng bằng cấp và các giấy tờ tùy thân mang tên chị gái là: **Vũ Thị Bạch H1**, dùng vào việc nộp hồ sơ để đi học và được tuyển dụng. Do đó, sau này khi sinh con và đi làm thủ tục đăng ký khai sinh, để làm "Giấy khai sinh" cho các con, bà **T** cùng chồng là ông **Nguyễn Văn P** kê khai thông tin và ghi ở phần "Họ và tên mẹ" của các con là: **Vũ Thị Bạch H1**. Năm 2013, **UBND thị xã Đ (nay là thành phố Đ)** đã ban hành Quyết định số 3626/QĐ-UBND ngày 04/12/2013 "Về việc xử lý kỷ luật đối với viên chức" buộc thôi việc đối với bà **Vũ Thị Bạch H1** (tên thật là **Vũ Thị Thùy T**). Thời gian vừa qua, gia đình bà **T** đã liên hệ đến các cơ quan có thẩm quyền để điều chỉnh lại thông tin hộ tịch, giấy khai sinh và thông tin trong tàng thư căn cước công dân cho các con, nhưng vì thông tin kê khai "Họ và tên mẹ" của các cháu (**Nguyễn Tuấn A1**, **Nguyễn Thị Thu H**, **Nguyễn Thanh P1**) theo hồ sơ giấy tờ được lưu trữ, hiện đang mang tên bà **Vũ Thị Bạch H1**. Do đó, bộ phận Tư pháp Hộ tịch của UBND xã, cơ quan công an, không đủ thẩm quyền để thay đổi phần thông tin người mẹ trong hồ sơ nhân thân của các cháu, nên đã hướng dẫn gia đình liên hệ Tòa án để giải quyết. Khi có Quyết định của Tòa án công nhận bà **T** và các cháu **Nguyễn Tuấn A1**, **Nguyễn Thị Thu H**, **Nguyễn Thanh P1** có quan hệ mẹ-con, thì mới có căn cứ để điều chỉnh lại thông tin, theo Quyết định của Tòa án.

Vì vậy, bà **T** yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài giải quyết:

1. Xác định bà **Vũ Thị Thùy T** - sinh năm: 1977, CCCD số: 034177014785 là mẹ đẻ của các cháu **Nguyễn Tuấn A1**, sinh ngày: 15/10/2005; **Nguyễn Thị Thu H**, sinh ngày: 27/02/2009 và **Nguyễn Thanh P1** sinh ngày: 01/06/2011.

2. Yêu cầu Tòa án kiến nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cải chính thông tin nhân thân của cháu **Nguyễn Tuấn A1**, **Nguyễn Thị Thu H** và **Nguyễn Thanh P1** có họ và tên mẹ là bà **Vũ Thị Thùy T** theo quy định của pháp luật.

\* Tại bản tự khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu **Nguyễn Nguyễn Tuấn A1**, **Nguyễn Thị Thu H**, **Nguyễn Thanh P1** trình bày:

Hiện nay, trong Giấy khai sinh của chúng tôi, tại mục "Họ và tên mẹ" được ghi tên là: **Vũ Thị Bạch H1**, nhưng thực tế bà **H1** là chị gái ruột của bà **Vũ Thị Thùy T**. Khi ông **P** và bà **T** sinh chúng tôi ra và đi làm thủ tục khai sinh lý do tại sao trong giấy khai sinh của chúng tôi, ở mục "Họ và tên mẹ" được ghi tên là **Vũ Thị Bạch H1** thì chúng tôi không biết, nhưng kể từ khi sinh ra và lớn lên chúng tôi vẫn sinh sống cùng gia đình với cha mẹ là ông **P** và bà **T**. Gia đình tôi đã liên hệ



với cơ quan có thẩm quyền xin điều chỉnh lại thông tin hộ tịch, giấy khai sinh và thông tin trong tàng thư căn cước công dân, mã định danh công dân cho chúng tôi nhưng không thực hiện được. Do đó, chúng tôi thống nhất với yêu cầu của bà **Vũ Thị Thùy T**, yêu cầu Tòa án xác định quan hệ mẹ - con giữa chúng tôi với bà **T**.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn P trình bày:* Thống nhất toàn bộ phần trình bày của bà **Vũ Thị Thùy T**, nhất trí với kết quả xét nghiệm ADN và khẳng định bà **T** là mẹ đẻ của cháu **Nguyễn Tuấn A1**, **Nguyễn Thị Thu H** và **Nguyễn Thanh P1**, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà **T**.

\* *Tại bản khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị Bạch H1 trình bày:* Bà **H1** là chị gái ruột của bà **Vũ Thị Thùy T**. Nguyên trước đây khi làm hồ sơ đi học Trung cấp sư phạm hệ 9+1 và tuyển dụng viên chức để làm việc tại **Trường mầm non H2 - thị xã Đ**, bà **T** đã sử dụng bằng cấp và các giấy tờ tùy thân mang tên tôi là **Vũ Thị Bạch H1** để nộp hồ sơ đi học và tuyển dụng. Vì vậy sau khi sinh con và làm các thủ tục đăng ký khai sinh cho các con thì bà **T** và ông **P** cũng kê khai thông tin tại mục “Họ và tên mẹ” của các con là tên **Vũ Thị Bạch H1**. Nay bà **H1** cam đoan bà không phải là mẹ đẻ của các cháu **Nguyễn Tuấn A1**, **Nguyễn Thị Thu H** và **Nguyễn Thanh P1**. Bà **H1** thống nhất toàn bộ yêu cầu của bà **T**, đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc, xác định lại thông tin về nhân thân cho các cháu.

*Tại phiên họp, bà T giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết công nhận bà T là mẹ đẻ của các cháu Nguyễn Tuấn A1, Nguyễn Thị Thu H và Nguyễn Thanh P1 và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền cải chính thông tin nhân thân cho các cháu theo quy định.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:*

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng giải quyết việc dân sự, thư ký tại phiên họp đã tuân theo đúng các quy định tại Chương XXIII của Bộ luật tố tụng dân sự về thủ tục giải quyết việc dân sự; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại các Điều 68, 70 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về phần nội dung: Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 88, Điều 101 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà **Vũ Thị Thùy T**.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài nhận định:

[1]. Về tố tụng:



Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bà **Vũ Thị Thùy T** hiện đang cư trú tại **ấp C, xã T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước**; Bà **T** yêu cầu Tòa án giải quyết xác định bà **T** là mẹ đẻ của cháu **Nguyễn Tuấn A1, Nguyễn Thị Thu H** và **Nguyễn Thanh P1** nên đây là yêu cầu xác định mẹ cho con thuộc yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo khoản 10 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35 và điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì việc bà **T** yêu cầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Về thủ tục tố tụng: Cháu **Nguyễn Tuấn A1, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thanh P1** và bà **Vũ Thị Bạch H1** là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai và có đơn xin vắng mặt tại phiên họp là hợp lệ. Căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung yêu cầu:

Theo lời trình bày của bà **Vũ Thị Thùy T** và ông **Nguyễn Văn P**, hai người kết hôn vào năm 2004, trong thời kỳ hôn nhân bà **T** và ông **P** sinh được 03 người con chung là **Nguyễn Tuấn A1**, sinh ngày 15/10/2005; **Nguyễn Thị Thu H**, sinh ngày 27/02/2009; **Nguyễn Thanh P1**, sinh ngày 01/6/2011. Do trước đây bà **T** làm hồ sơ đi học Trung cấp sư phạm hệ 9+1 và tuyển dụng viên chức để làm việc tại **Trường mầm non H2 - thị xã Đ (nay là thành phố Đ)**, bà **T** đã sử dụng bằng cấp và các giấy tờ tùy thân mang tên của chị gái là **Vũ Thị Bạch H1** nên khi đi làm thủ tục đăng ký khai sinh và làm giấy khai sinh cho các con, bà **T** và chồng là ông **Nguyễn Văn P** đã kê khai thông tin trong giấy khai sinh phần "Họ và tên mẹ" của các con là **Vũ Thị Bạch H1**. Nay để có căn cứ điều chỉnh lại thông tin nhân thân cho các con được chính xác, bà **T** đề nghị Tòa án xác định bà là mẹ đẻ của các cháu **Nguyễn Tuấn A1, Nguyễn Thị Thu H** và **Nguyễn Thanh P1**

Ngày 02/8/2024 Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài ra Quyết định trưng cầu giám định số 01/2024/QĐ-TA trưng cầu Phân Viện khoa học hình sự - **Bộ C** tại thành phố Hồ Chí Minh thực hiện giám định AND giữa bà **Vũ Thị Thùy T**, sinh năm 1977 với cháu **Nguyễn Tuấn A1**, sinh ngày 15/10/2005; **Nguyễn Thị Thu H**, sinh ngày 27/02/2009; **Nguyễn Thanh P1**, sinh ngày 01/6/2011 có quan hệ huyết thống mẹ - con không. Tại bản kết luận giám định số 5096/KL-KTHS ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận bà **Vũ Thị Thùy T** có quan hệ huyết thống mẹ - con với **Nguyễn Tuấn A1, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thanh P1**.

Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài có đủ cơ sở kết luận bà **Vũ Thị Thùy T** là mẹ đẻ của người có tên: **Nguyễn Tuấn A1**, sinh ngày 15/10/2005; **Nguyễn Thị Thu H**, sinh ngày 27/02/2009 và **Nguyễn Thanh P1**, sinh ngày 01/6/2011 theo quy định tại Điều 88 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

[4]. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Đây là yêu cầu xác định mẹ cho con, trong đó có con **Nguyễn Tuấn A1**, sinh ngày 15/10/2005 đã trưởng thành nên người yêu cầu



là bà **Vũ Thị Thùy T** phải chịu theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chi phí giám định bà **Vũ Thị Thùy T** tự nguyện chịu và nộp trực tiếp cho Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh nên không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; khoản 3 Điều 367; Điều 370; Điều 371; Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 88, Điều 101 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1.** Chấp nhận đơn yêu cầu của bà **Vũ Thị Thùy T** về việc “Yêu cầu xác định mẹ cho con”.

Xác định bà **Vũ Thị Thùy T**, sinh năm 1977 là mẹ đẻ của các cháu:

- **Nguyễn Tuấn A1**, sinh ngày 15/10/2005 (Giấy khai sinh số 03 do **UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước** cấp ngày 06/01/2006; Căn cước công dân số: 070205002961 do **Cục Q** về trật tự xã hội cấp ngày 19/4/2021);

- **Nguyễn Thị Thu H**, sinh ngày 27/02/2009 (Giấy khai sinh số 270/2009 do **UBND xã T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước** cấp ngày 10/11/2009; Căn cước công dân số: 070309009157 do **Cục Q** về trật tự xã hội cấp ngày 27/5/2023);

- **Nguyễn Thanh P1**, sinh ngày 01/6/2011 (Giấy khai sinh số 142/2011 do **UBND xã T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước** cấp ngày 24/6/2011).

Các bên có quyền, nghĩa vụ liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung hồ tịch theo quy định của pháp luật.

**2.** Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà **Vũ Thị Thùy T** phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0001424 ngày 29/7/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Đồng Xoài, bà **T** đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND; VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP.Đồng Xoài;
- CCTHADS TP.Đồng Xoài;
- UBND nơi đăng ký khai sinh;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Lê Thu Huệ**